

Số: 1707 /QĐ-UBND

Huế, ngày 13 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình hành động của UBND thành phố Huế thực hiện Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới;

Căn cứ Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 78/TTr-STP ngày 10 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của UBND thành phố Huế thực hiện Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Chủ tịch Ủy ban

nhân dân xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- CT và các PCT UBND thành phố;
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND thành phố;
- Công an thành phố;
- Trường Đại học Luật- Đại học Huế;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- VP: Các PCVP và CV;
- Lưu: VT, CCHC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Bình

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA UBND THÀNH PHỐ HUẾ
Thực hiện Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ
về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính
trị ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và
thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1707/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm
2025 của UBND thành phố Huế)

Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 66-NQ/TW) và Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 140/NQ-CP), Ủy ban nhân dân thành phố Huế ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (sau đây gọi tắt là Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 140/NQ-CP), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức thể chế hóa và thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 66-NQ/TW và Nghị quyết số 140/NQ-CP. Trên cơ sở văn bản pháp luật, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, phấn đấu năm 2025, cơ bản hoàn thành việc tháo gỡ những “điểm nghẽn” do quy định pháp luật. Năm 2027, hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản pháp luật bảo đảm cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động của bộ máy Nhà nước theo mô hình chính quyền hai cấp. Năm 2028, hoàn thiện hệ thống pháp luật về đầu tư, kinh doanh, góp phần cải thiện môi trường đầu tư của thành phố.

2. Xác định nhiệm vụ cụ thể để các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND thành phố, UBND cấp huyện, UBND cấp xã xây dựng kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 140/NQ-CP, hiện thực hóa mục tiêu xây dựng hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, đồng bộ, thống nhất, công

khai, minh bạch, khả thi với cơ chế tổ chức thực hiện nghiêm minh, nhất quán, bảo đảm cơ sở pháp lý cho hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt của các cơ quan sau sắp xếp tổ chức bộ máy, tháo gỡ vướng mắc phát sinh từ thực tiễn, mở đường cho kiến tạo phát triển, huy động mọi người dân và doanh nghiệp trên địa bàn thành phố tham gia vào phát triển kinh tế - xã hội để đến năm 2030, thành phố Huế là đô thị phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045, thành phố Huế là thành phố phát triển, có thu nhập cao.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Nhằm đạt được mục tiêu Nghị quyết số 66-NQ/TW và Nghị quyết số 140/NQ-CP đề ra, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND thành phố, UBND cấp huyện, UBND cấp xã (sau đây viết tắt là cơ quan, đơn vị) cần cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật

a) Tổ chức các Hội nghị, hội thảo nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết số 66-NQ/TW và Nghị quyết số 140/NQ-CP hoặc thực hiện theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

b) Xây dựng, ban hành và triển khai Kế hoạch tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW và Nghị quyết số 140/NQ-CP theo hướng: đa dạng hóa các hình thức truyền thông qua báo chí, phát thanh, truyền hình, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng người dân, doanh nghiệp, chính quyền các cấp.

c) Xây dựng, ban hành và chỉ đạo thực hiện chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 140/NQ-CP; thực hiện các quy định bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của các cấp ủy đảng đối với việc thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật và tăng cường kiểm tra, giám sát công tác này; lãnh đạo, chỉ đạo đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức gương mẫu, đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật, lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật.

d) Xác định xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật và kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên.

đ) Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong xây dựng và thi hành pháp luật.

e) Trong phân công nhiệm vụ, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật, chịu trách nhiệm chính về chất lượng chính sách, pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của mình; gắn với công tác đánh giá, khen thưởng, sử dụng cán bộ và có chế tài, biện pháp xử lý đối với người không thực hiện đầy đủ trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật.

g) Chủ động rà soát quy hoạch và kiện toàn cơ cấu lãnh đạo, bảo đảm các cơ quan, đơn vị có một lãnh đạo có chuyên môn pháp luật; thực hiện cơ chế điều động, luân chuyển công chức, viên chức của các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND thành phố đi địa phương và làm việc ở các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND thành phố để bổ sung kinh nghiệm thực tiễn.

2. Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển

a) Bảo đảm công tác xây dựng pháp luật phải thể chế hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng; xuất phát từ lợi ích toàn cục của đất nước; đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; phát huy dân chủ, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân; bảo đảm sự cân đối, hợp lý giữa mức độ hạn chế quyền với lợi ích chính đáng đạt được. Khi thực hiện nhiệm vụ xây dựng pháp luật, phải có giải pháp để bảo đảm các quy định của luật mang tính ổn định, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm. Phát huy đúng mức vai trò của đạo đức xã hội, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc tự quản cộng đồng trong điều chỉnh các quan hệ xã hội.

b) Coi trọng, chủ động nghiên cứu chính sách từ sớm, từ thực tiễn, từ kinh nghiệm của các tỉnh, thành phố khác, góp phần tăng cường tính dự báo và nâng cao chất lượng công tác xây dựng chính sách, pháp luật.

c) Thực hiện nghiêm quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; từng bước thực hiện soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật tập trung, chuyên nghiệp. Các hoạt động tổng kết, khảo sát thực tiễn, đánh giá tác động chính sách, lựa chọn chính sách phải được thực hiện kỹ lưỡng, thực chất, khoa học. Chủ động đẩy mạnh truyền thông chính sách, nhất là các chính sách có tác động lớn đến xã hội, người dân, doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm túc cơ chế tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các đối tượng chịu sự tác động; không đẩy khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong thiết kế chính sách và xây dựng pháp luật.

d) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, xây dựng hoặc tham gia xây dựng và hoàn thiện pháp luật về kinh tế thị trường định

hướng Xã hội chủ nghĩa theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; triệt để cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, thủ tục hành chính bất hợp lý; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định; triển khai hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng của kinh tế tư nhân và bảo đảm quyền thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân theo yêu cầu của Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, bảo đảm kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia.

Trên cơ sở quy định pháp luật, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, tập trung xây dựng các văn bản quy định về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo hành lang pháp lý cho những vấn đề mới, phi truyền thống (trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khai thác nguồn lực dữ liệu, tài sản mã hoá...) để hình thành các động lực tăng trưởng mới, thúc đẩy phát triển lực lượng sản xuất mới, các ngành công nghiệp mới...

Trên cơ sở quy định pháp luật, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, khẩn trương sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn. Xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của các cơ quan tư pháp, hỗ trợ tư pháp phù hợp với mục tiêu, định hướng cải cách tư pháp...

đ) Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ hệ thống dịch vụ pháp lý, hỗ trợ pháp lý, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm để người dân và doanh nghiệp dễ tiếp cận pháp luật, quản trị rủi ro pháp lý.

3. Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật

a) Có giải pháp phát huy cao độ tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện nhất quán quan điểm người dân và doanh nghiệp được làm những gì pháp luật không cấm. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong giám sát thi hành pháp luật.

b) Ưu tiên bảo đảm hiệu quả thi hành pháp luật nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và trong các lĩnh vực dân sinh quan trọng khác (an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh, an toàn trên không gian mạng...).

c) Tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội. Đa dạng hóa phương thức truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là thông qua ứng dụng công nghệ số; ưu tiên những nội dung quan trọng được phát trên khung giờ thu hút đông đảo khán, thính giả trên hệ thống phát thanh, truyền hình thành phố, Báo Huế ngày nay.

d) Chú trọng công tác hướng dẫn áp dụng văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền.

đ) Thực hiện thường xuyên việc kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật.

e) Tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương. Thường xuyên đánh giá hiệu quả của văn bản pháp luật sau ban hành, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và xây dựng cơ chế kịp thời nhận diện, xử lý tổng thể, đồng bộ, tháo gỡ nhanh nhất những “điểm nghẽn” có nguyên nhân từ quy định của pháp luật.

g) Đề cao công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm pháp luật đi đôi với việc tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, nhất là các hành vi tham nhũng, tiêu cực, lạm quyền, thiếu trách nhiệm; đồng thời, góp phần khắc phục bệnh đùn đẩy, né tránh trách nhiệm. Nghiêm cấm việc lợi dụng phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực để trục lợi hoặc can thiệp, cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

h) Không “hình sự hoá” các mối quan hệ kinh tế, hành chính, dân sự; không dùng biện pháp hành chính để can thiệp, giải quyết các tranh chấp dân sự, kinh tế.

4. Nâng cao hiệu quả công tác hợp tác quốc tế, pháp luật quốc tế

a) Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, nâng cao năng lực của các cơ quan, tổ chức tại địa phương để bảo đảm thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ pháp lý quốc tế.

b) Tiếp tục xử lý tốt các vấn đề pháp lý quốc tế phát sinh, nhất là tranh chấp đầu tư, thương mại quốc tế nhằm kịp thời bảo vệ lợi ích hợp pháp, chính đáng của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, cơ quan tại địa phương.

c) Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện cơ chế đặc biệt thu hút, xét tuyển, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực có trình độ cao, có kinh nghiệm thực tiễn về pháp luật quốc tế và hợp tác quốc tế về pháp luật, giải quyết tranh chấp quốc tế vào công tác tại các cơ quan, đơn vị địa phương.

d) Tiếp tục chủ động mở rộng hợp tác quốc tế về pháp luật và tư pháp, chú ý thúc đẩy hình thành, phát triển quan hệ hợp tác dài hạn, bền vững về pháp luật;

đ) Xây dựng, phát triển mạng lưới chuyên gia pháp lý nước ngoài, bao gồm cả người Việt Nam ở nước ngoài để hỗ trợ nghiên cứu, tư vấn các vấn đề mới trong phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại địa phương.

5. Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật

a) Thực hiện chính sách đặc thù, vượt trội, áp dụng chế độ thù lao, thuê khoán tương xứng để thu hút, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tham gia các nhiệm vụ, hoạt động xây dựng pháp luật, thi hành pháp luật.

b) Trên cơ sở quy định pháp luật và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, thực hiện cơ chế, chính sách kéo dài thời gian công tác, không giữ chức vụ cho một số cán bộ, công chức đã đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định nhưng có trình độ chuyên môn cao, kinh nghiệm thực tiễn sâu sắc về xây dựng pháp luật.

c) Trên cơ sở quy định pháp luật và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, thực hiện việc thu hút, tiếp nhận chuyên gia, nhà khoa học pháp lý, luật gia, luật sư giỏi vào khu vực công.

d) Phối hợp Trường Đại học Luật Huế và các cơ sở đào tạo luật trên địa bàn tạo cơ chế thuận lợi cho việc thực hành, thực tập, hợp tác nâng cao chất lượng, uy tín đào tạo luật, tạo nguồn nhân lực chất lượng cho địa phương.

6. Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật

a) Ưu tiên nguồn lực xây dựng, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu lớn, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo phục vụ đổi mới, hiện đại hóa công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”, liên thông, dễ khai thác, dễ sử dụng, an toàn thông tin và bí mật nhà nước.

b) Bố trí kịp thời, đủ kinh phí để xây dựng, triển khai ngay Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu lớn về pháp luật và Đề án ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác xây dựng, kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật; quản lý nhà nước về công tác xây dựng pháp luật.

c) Ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số đồng bộ trong phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm; lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào phong trào “học tập số”.

d) Thúc đẩy doanh nghiệp công nghệ số phát triển, cung cấp các dịch vụ, tiện ích số trong lĩnh vực pháp luật.

đ) Áp dụng các cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đối với hoạt động chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật.

7. Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật

a) Đổi mới cơ chế phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách dành cho công tác xây dựng pháp luật trên nguyên tắc kịp thời, đúng, đủ và gắn với khoán chi theo kết quả, sản phẩm của từng nhiệm vụ, hoạt động. Người đứng đầu cơ quan được giao nhiệm vụ, hoạt động xây dựng pháp luật được quyền chủ động và chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí được giao.

b) Bố trí nguồn kinh phí đảm bảo chế độ, chính sách đối với người tham gia công tác xây dựng pháp luật theo quy định tại Nghị quyết số 66-NQ/TW và Nghị quyết 197/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

c) Bố trí nguồn ngân sách phù hợp, tương xứng cho công tác tổ chức thi hành pháp luật. Ưu tiên nguồn lực tương xứng cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng đặc thù, yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP và Chương trình hành động thực hiện này, các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện.

2. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm rà soát các chương trình, kế hoạch hành động thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành, còn hiệu lực thực hiện có liên quan đến xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật để điều chỉnh, đồng bộ thống nhất với chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết này, hoàn thành trong năm 2025.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tập trung chỉ đạo thực hiện nội dung nhiệm vụ được giao tại Chương trình này và Phụ lục kèm theo; tăng cường kiểm

tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động, định kỳ 6 tháng báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp trước ngày 15 tháng 6 và trước ngày 01 tháng 12 để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố và Bộ Tư pháp.

4. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện hằng năm theo Nghị quyết số 66-NQ/TW và Nghị quyết 197/2025/QH15.

5. Sở Nội vụ phối hợp Sở Tư pháp, các cơ quan liên quan tham mưu UBND thành phố các cơ chế điều động, luân chuyển công chức, viên chức của các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND thành phố đi địa phương và làm việc ở các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND thành phố để bổ sung kinh nghiệm thực tiễn; giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật và các nội dung khác thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động thực hiện này.

6. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 140/NQ-CP. Kịp thời báo cáo UBND thành phố để kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả triển khai thực hiện.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Chương trình hành động của UBND thành phố, các cơ quan, đơn vị chủ động đề xuất gửi Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo UBND thành phố xem xét, quyết định./.